



PHỤ LỤC 01

MẪU HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI ÁP DỤNG KHI TRÚNG THẦU
(Ban hành kèm theo Thư mời chào lãi suất số: 71/2023/TB-BQTS/NK02 ngày 26/09/2023 về việc mời chào lãi suất có kỳ hạn)

HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN

Số: **YYMMDD-XX/HĐ/BQT-NH...**

- Căn cứ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng Nhà Chung cư;
- Căn cứ vào các quy chế của Ban quản trị nhà chung cư Sapphire KĐT Goldmark City đã được Hội nghị nhà chung cư thông qua ngày 25/06/2023;
- Căn cứ vào nhu cầu thực tế;
- Căn cứ vào báo cáo đánh giá và chấm thầu số **XX/2023/BBH-BQTS/NK02** ngày **DD/MM/YYYY**;

Hôm nay, ngày **DD** tháng 10 năm 2023, tại Phòng họp Ban Quản trị Nhà chung cư Sapphire, Khối đế S4 chung cư Goldmark City các bên gồm:

1. BÊN GỬI TIỀN: BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE, KHU ĐÔ THỊ GOLDMARK CITY

Thuộc đối tượng: Người cư trú Người không cư trú¹

Địa chỉ : 136 Hồ Tùng Mậu, TDP 21, P. Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Mã số thuế : 0109299765

Điện thoại : Hotline 0943.43.88.63 Email: bqts@sapphiregoldmarkcity.vn

Tài khoản số : 21711000066688 tại ngân hàng BIDV – Chi nhánh Từ Liêm

Đại diện : Chức vụ: Trưởng Ban Quản trị

Số CCCD : Cấp ngày: Do: Cục QLHCVTTXH

Thị thực số² :

Cùng các đồng chủ tài khoản như sau:

1. _____ Số CCCD: _____

Cấp ngày _____ Do: Cục QLHCVTTXH

2. _____ Số CCCD: _____

Cấp ngày _____ Do: Cục QLHCVTTXH

¹ Đối với Người không cư trú: Thời hạn gửi tiền sẽ không được lớn hơn thời hạn hiệu lực của còn lại của Giấy tờ xác minh thông tin và không áp dụng việc thỏa thuận tự động tái tục cho đến khi Bên Ngân hàng có thông báo được phép áp dụng.

² Nếu Khách hàng là người cư trú thì bỏ nội dung này.

3. _____ Số CCCD: _____
Cấp ngày _____ Do: Cục QLHCVTTXH
4. _____ Số CCCD: _____
Cấp ngày _____ Do: Cục QLHCVTTXH
5. _____ Số CCCD: _____
Cấp ngày _____ Do: Cục QLHCVTTXH

(Sau đây gọi tắt là Khách hàng)

2. BÊN NHẬN GỬI TIỀN

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Điện thoại :..... Email:

Đại diện :..... Chức vụ: Giám đốc chi nhánh

Ủy quyền số :.....ký bởi ngày

(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng)

Đã thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn này với các điều khoản như sau

Điều 1. Nội dung hợp đồng:

1.1. Khách hàng đồng ý mở tài khoản tiền gửi Quỹ bảo trì tại Ngân hàng như sau:

- Số tiền: xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxVND Đồng tiền gửi: Việt Nam đồng
(Bằng chữ:))
- Lãi suất:%/năm (cố định trong suốt kỳ hạn gửi)
- Thời hạn gửi tiền:.....
- Ngày gửi tiền: **DD/MM/YYYY**
- Ngày đến hạn: **DD/MM/YYYY**

1.2. Các Bên thống nhất phương pháp tính lãi cho Số tiền gửi theo Hợp đồng này như sau:

- a. Yếu tố tính lãi:
- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày Bên Ngân hàng thanh toán hết Số tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
 - (ii) Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà Bên Ngân hàng phải trả cho Khách hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

(iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.

(iv) Lãi suất tính lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày và:

- Trường hợp Khách hàng không rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 1 này hoặc lãi suất áp dụng tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này trong trường hợp có thỏa thuận về kéo dài thời hạn gửi tiền.

- Trường hợp Khách hàng rút tiền gửi trước hạn: Lãi suất tính lãi là lãi suất quy định tại Khoản 7 Điều 1 Hợp đồng này.

b. Công thức tính lãi: Tiền lãi sẽ được tính theo công thức sau:

$$\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})$$

Số tiền lãi = _____

365

c. Trường hợp thời hạn tính từ khi Bên Ngân hàng nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền gửi là dưới một ngày và duy trì qua đêm, Các Bên thỏa thuận rằng, thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Để làm rõ, Các Bên thống nhất rằng trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút luôn trong cùng ngày làm việc thì không phát sinh tiền lãi trỏ cho Khách hàng

1.3. Các Bên thống nhất rằng mức lãi suất tính lãi theo Khoản 2 Điều này tương ứng với mức lãi suấtnăm theo phương pháp tính lãi quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 14/2017/TT-NHNN³.

1.4. Vào Ngày gửi tiền, Khách hàng chuyển toàn bộ Số tiền gửi như quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này vào tài khoản của Bên Ngân hàng thông qua phương thức chuyển khoản vào tài khoản⁴ có thông tin sau đây:

a. Tên chủ tài khoản:.....

b. Số tài khoản:.....

c. Mở tại:

1.5. Tài khoản thanh toán của Khách hàng dùng để gửi tiền có thông tin sau đây:

a. Tên chủ tài khoản:.....

b. Số tài khoản:.....

³ Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa TCTD với Khách hàng.

⁴ Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng.

- c. Mở tại:
- 1.6.** Tài khoản của Khách hàng dùng để nhận chi trả tiền gửi (bao gồm cả gốc và lãi) có thông tin sau đây⁵:
- a. Tên chủ tài khoản:.....
- b. Số tài khoản:.....
- c. Mở tại:

Điều 2. Phương thức thanh toán tiền gốc, lãi

2.1. Phương thức trả lãi:

- Thanh toán gốc và thỏa thuận kéo dài Thời hạn gửi tiền⁶:
- Phương thức trả lãi: Tiền lãi được trả sau, cuối kỳ.
- Phương thức nhận lãi:
 - Tự động chuyển vào tài khoản thanh toán:
 - a. Tên chủ tài khoản:.....
 - b. Số tài khoản:
 - c. Mở tại:
 - d. Chi nhánh:
 - Lãi nhập gốc.

2.2. Thanh toán trước hạn:

- Trường hợp rút tiền gửi trước hạn: Khách hàng không được rút một phần nhưng được rút toàn bộ Số tiền gửi trước thời hạn quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 1 của Hợp đồng này, theo đó Khách hàng gửi Thông báo bằng văn bản cho Bên Ngân hàng trước tối thiểu 01 (một) ngày làm việc. Khi đó toàn bộ Số tiền gửi của Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất theo quy định của Bên Ngân hàng tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn⁷.
- Khách hàng chỉ được rút trước hạn toàn bộ (tắt toán trước hạn) số tiền gửi sau khi xuất trình các hồ sơ/chứng từ đảm bảo tuân thủ nội dung quy định tại Quy chế thu chi tài chính của Ban Quản trị.

2.3. Thanh toán khi đến hạn:

- Vào ngày đến hạn Khách hàng không đồng ý gửi tiền tiếp tại Ngân hàng, Ngân hàng sẽ chuyển toàn bộ số tiền gốc và lãi như quy định tại khoản 2.1 Điều 2 của Hợp đồng này.
- Trường hợp ngày đến hạn trùng với ngày nghỉ hoặc ngày lễ, số tiền gốc và lãi sẽ được thanh toán vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Khách hàng được hưởng lãi suất tiền gửi thanh toán không kỳ hạn trong thời gian kể từ ngày đến hạn cho đến ngày thanh toán thực tế.

Điều 3. Mục đích rút tiền

Ngân hàng thực hiện trích nợ tài khoản theo đề nghị của Khách hàng trong các trường hợp sau:

⁵ Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng.

⁶ Nội dung tùy theo thỏa thuận thực tế giữa Khách hàng và Bên Ngân hàng.

⁷ Trường hợp Khách hàng và Bên Ngân hàng có thỏa thuận khác thì có thể sửa đổi cho phù hợp và đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật

- Khách hàng thanh toán các khoản chi theo quy chế thu chi tài chính của Ban quản trị nhà chung cư, cụm nhà chung cư do hội nghị nhà chung cư thông qua và xuất trình được các tài liệu, chứng từ phù hợp.
- Tài khoản của Khách hàng đến hạn thanh toán và/hoặc hết thời gian đề nghị phong tỏa.
- Tất toán tài khoản.

Điều 4. Sửa đổi, gia hạn và chấm dứt Hợp đồng

- 4.1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc gia hạn trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản của Các Bên.
- 4.2. Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - a. Toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo Hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) đã được hoàn thành.
 - b. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn.
 - c. Một trong các Bên bị giải thể, phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - d. Các trường hợp khác theo quy định Ngân hàng nhà nước Việt Nam và quy định của pháp luật Việt Nam.
- 4.3. Trong trường hợp nêu tại Điểm b và Điểm c Khoản 2 Điều này, Các Bên sẽ thoả thuận về những điều khoản và điều kiện cụ thể của việc chấm dứt Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

5.1. Quyền của Khách hàng

- a. Hưởng lãi suất cho số tiền trên tài khoản theo mức lãi suất quy định tại Điều 1 Hợp đồng này.
- b. Khách hàng có quyền yêu cầu phong tỏa, giải tỏa, rút tiền gốc, lãi trên tài khoản để thực hiện các giao dịch tài khoản hợp pháp, hợp lệ theo quy định tại Hợp đồng này.
- c. Được yêu cầu cung cấp các thông tin về những giao dịch liên quan đến tài khoản và số dư trên tài khoản.
- d. Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Hợp đồng này.
- e. Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Số tiền gửi tại Bên Ngân hàng.
- f. Cung cấp cho Bên Ngân hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Bên Ngân hàng nhằm tuân thủ các quy định của Pháp luật và/hoặc thoả thuận liên Chính phủ có liên quan.
- g. Đảm bảo tài khoản gửi tiền, tài khoản nhận chi trả tiền gửi là của chính Khách hàng và có thông tin chính xác như kê khai tại Hợp đồng này.

5.2. Nghĩa vụ của Khách hàng

- a. Thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết tại Hợp đồng này.

- b. Gửi tiền vào tài khoản tiền gửi của Khách hàng mở tại Ngân hàng theo đúng cam kết tại Hợp đồng này.
- c. Tuân thủ các hướng dẫn của Ngân hàng về việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi áp dụng cho Ban quản trị tòa nhà chung cư.
- d. Thông báo cho Ngân hàng khi có thay đổi về Ban quản trị, sửa đổi bổ sung Quy chế thu chi,...
- e. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng khi phát hiện thấy sai sót, nhầm lẫn trên tài khoản tiền gửi hoặc tài khoản tiền gửi bị lợi dụng.
- f. Thông báo cho Ngân hàng mọi thay đổi của thành viên ban quản trị tòa nhà chung cư
- g. Đồng ý cho Ngân hàng được quyền trích nợ tài khoản của Khách hàng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp có yêu cầu thanh toán do vi phạm của Khách hàng.
- h. Chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng tài khoản do lỗi của Khách hàng.
- i. Thanh toán phí quản lý tài khoản và các loại phí khác (nếu có) theo quy định của Ngân hàng.
- j. Đồng ý để Ngân hàng cung cấp các thông tin liên quan đến Khách hàng và tài khoản tiền gửi của Khách hàng cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- k. Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, nguồn gốc khoản tiền gửi.
- l. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng tiền gửi thanh toán đảm bảo đúng mục đích, phù hợp với quy định pháp luật và Quy chế thu chi tài chính của Ban quản trị nhà chung cư.
- m. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này và quy định của Pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng

6.1. Quyền của Ngân hàng

- a. Được quyền phong tỏa/trích số dư trên tài khoản tiền gửi để thực hiện các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng theo yêu cầu của Người/Cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- b. Trường hợp Ngân hàng phát hiện Khách hàng vi phạm các quy định pháp luật và/hoặc quy chế tổ chức hoạt động, quy chế thu chi tài chính hiện hành của Ban Quản trị hoặc các thoả thuận, Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng, Ngân hàng có quyền từ chối thực hiện các lệnh/yêu cầu sử dụng tài khoản tiền của Khách hàng và thông báo ngay đến Người/Cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.
- c. Yêu cầu Khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan chứng minh mục đích sử dụng dịch vụ thanh toán theo quy định.

- d. Được hưởng các loại phí dịch vụ từ Khách hàng theo quy định.
- e. Đóng, chuyển đổi hoặc tất toán số dư tài khoản theo quy định.
- f. Cung cấp các thông tin liên quan đến Khách hàng và tài khoản tiền gửi của Khách hàng cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật
- g. Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này và pháp luật.

6.2. Nghĩa vụ của Ngân hàng

- a. Quản lý số tiền gửi theo đúng cam kết tại Hợp đồng này.
- b. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền gốc và lãi theo cam kết tại Hợp đồng này.
- c. Hướng dẫn Khách hàng thực hiện đúng các quy định liên quan đến việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi; phát hiện và điều chỉnh kịp thời các sai sót đối với tài khoản tiền gửi của Khách hàng.
- d. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các lệnh thanh toán, các yêu cầu sử dụng tài khoản của Khách hàng phù hợp với quy định và thoả thuận giữa hai Bên. Kiểm soát các lệnh thanh toán của khách hàng, đảm bảo lập đúng thủ tục quy định, phù hợp với nội dung chi theo phụ lục 01, hợp pháp, hợp lệ và khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký; cung ứng đầy đủ, kịp thời các loại dịch vụ, phương tiện thanh toán cần thiết phục vụ nhu cầu giao dịch của Khách hàng.
- e. Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản và giao dịch trên tài khoản của Khách hàng theo quy định.
- f. Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến khoản tiền gửi theo yêu cầu của Khách hàng.
- g. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng trên tài khoản của Khách hàng do lỗi của Ngân hàng.
- h. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này và Pháp luật.

Điều 7. Các thỏa thuận khác

- 7.1. Trường hợp Tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng vì lý do nào đó mà bị đóng, bị phong tỏa, bị tạm khóa hoặc thay đổi tình trạng, Các Bên đồng ý xử lý như sau:
 - a. Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị đóng/phong tỏa/tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái dẫn đến việc không thể nhận chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng nhận giữ hộ toàn bộ số tiền này cho đến khi Khách hàng và Bên Ngân hàng có văn bản thỏa thuận về việc thay đổi thông tin tài khoản nhận chi trả trên Hợp đồng này. Số tiền gửi không được hưởng lãi trong thời gian Bên Ngân hàng giữ hộ;
 - b. Trường hợp tài khoản nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị phong tỏa hoặc tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái nhưng vẫn nhận được khoản chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì Bên Ngân hàng vẫn thực hiện chuyển tiền vào tài khoản nhận chi trả của Khách hàng;

- 7.2. Tra cứu và thông báo khi có thay đổi đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn:
- a. Khách hàng có thể tra cứu thông tin về tiền gửi thông qua hình thức trực tiếp đến địa điểm giao dịch trên toàn hệ thống của Bên Ngân hàng; hoặc tra cứu thông qua website chính thức của Bên Ngân hàng (.....); hoặc phương thức khác được Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ.
 - b. Bên Ngân hàng có thể thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Hợp đồng này bằng một trong các phương thức liên hệ do Bên Ngân hàng triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn một trong các phương thức sau: gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS, gửi email tới số điện thoại, email bqts@sapphiregoldmarkcity.vn được Khách hàng đăng ký với Bên Ngân hàng tại phần đầu Hợp đồng này; niêm yết tại trụ sở địa điểm kinh doanh hoặc thông báo trên website chính thức của Bên Ngân hàng (.....).
- 7.3. Xử lý trong trường hợp Hợp đồng bị mất, hư hỏng (hư hỏng được hiểu là Hợp đồng bị nhàu nát và/hoặc rách và/hoặc nhòe chữ và/hoặc hư hỏng đến mức không thể nhận dạng được thông tin chính xác và đầy đủ trên Hợp đồng):
- a. Trường hợp Hợp đồng bị mất, hư hỏng Khách hàng thông báo cho Ngân hàng và có thể đề nghị Bên Ngân hàng cấp một bản sao y Hợp đồng tiền gửi. Thủ tục thực hiện theo quy định của Bên Ngân hàng trong từng thời kỳ.
 - b. Việc chi trả khoản tiền gửi được thực hiện theo bản Hợp đồng do Bên Ngân hàng giữ.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- 8.1. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản quy định tại Hợp đồng này, trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào khác liên quan đến Hợp đồng phải được lập thành văn bản có chữ ký của Các Bên và các văn bản này được coi là một phụ lục hợp đồng không tách rời của Hợp đồng này;
- 8.2. Trường hợp một trong Các Bên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này gây thiệt hại cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường tất cả các thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp phát sinh cho Bên bị thiệt hại với giá trị bồi thường là 10% giá trị tiền gửi.
- 8.3. Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng trước hết sẽ được Các Bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp mà không giải quyết được bằng hòa giải thì hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội để giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam. Phán quyết của Tòa án là phán quyết mà các bên sẽ phải thi hành. Mọi chi phí liên quan do bên thua kiện chi trả.

Điều 10. Hiệu lực của Hợp đồng:

- 8.4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi bị chấm dứt theo quy định tại khoản 4.2 Điều 4 của Hợp đồng. Sau khi Các Bên thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng này, các văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này (nếu có) thì Hợp đồng này được tự động thanh lý.

- 8.5. Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Từng Bên một đã đọc lại, hiểu rõ, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.
- 8.6. Bằng việc ký kết Hợp đồng này, Khách hàng xác nhận Khách hàng đã được Bên Ngân hàng cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến sản phẩm tiền gửi mà Khách hàng tham gia, nội dung của Hợp đồng này, phương pháp tính lãi, mức lãi suất áp dụng, trước khi ký kết Hợp đồng
- 8.7. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng gửi tiền vào tài khoản tiền gửi của Khách hàng mở tại Ngân hàng.
- 8.8. Hợp đồng này có tính kế thừa, trong thời gian hiệu lực của Quy chế, nếu bất cứ thành viên nào trong Ban Quản Trị từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế bởi thành viên mới thì thành viên mới kế nhiệm có nghĩa vụ và trách nhiệm tuân thủ đồng thời thực hiện theo Hợp đồng này.
- 8.9. Hợp đồng này được lập thành 04 bản gốc tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG
(*Họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu*)

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG
(*Họ tên, chức vụ, ký và đóng dấu*)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(*Ký, ghi rõ họ tên*)